

**DANH SÁCH CÁC TTHC LĨNH VỰC Y TẾ THỰC HIỆN Ở CẤP TỈNH, XÃ ĐÃ TRIỂN KHAI
TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI QUYẾT TTHC CỦA BỘ Y TẾ**

(Kèm theo Thông báo số /TB-SYT ngày tháng 02 năm 2026 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
1	1.012261	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
2	1.012275	Đăng ký hành nghề	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
3	1.012292	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
4	1.012280	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
5	1.012262	Xếp cấp chuyên môn kỹ thuật	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
6	1.012276	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
7	1.012273	Gia hạn giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
8	1.012291	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01	Khám bệnh, chữa bệnh		Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
		tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng		Cấp Tỉnh		
9	1.012271	Cấp mới giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
10	1.012289	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
11	1.012278	Cấp mới giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
12	1.012290	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với trường hợp được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024 đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
13	1.012272	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với chức danh chuyên môn là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
14	1.012279	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
15	2.000552	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
16	1.006780	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
17	2.000559	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
18	1.001138	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
19	1.012281	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
20	1.012260	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
21	1.012256	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
22	1.012257	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
23	1.012258	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyên giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y	Khám bệnh, chữa bệnh	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
		khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh				
24	1.000091	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
25	2.000027	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
26	1.014011	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
27	1.014010	Cấp Giấy phép hoạt động hỗ trợ nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
28	2.000025	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
29	1.013814	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập và giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
30	1.012993	Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
31	1.013820	Thành lập, tổ chức lại, giải thể cơ sở trợ giúp xã hội công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
32	1.001806	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
33	1.013815	Cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
34	1.013817	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
35	1.012990	Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
36	1.013850	Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
37	1.013851	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
38	1.013854	Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
		Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
39	1.013844	nhiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025				
40	1.013862	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
41	1.013858	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
42	1.013847	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế (CFS)	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
43	1.013841	Miễn kiểm tra giám sát đối với cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
44	1.002867	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra thông thường	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cơ quan khác	Tiếp nhận trực tiếp	
45	1.003094	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra giảm	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Đơn vị cấp 1	Tiếp nhận trực tiếp	
46	2.001191	Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo phương thức kiểm tra chặt	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cơ quan khác	Tiếp nhận trực tiếp	
47	1.013829	Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu.	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
48	1.013838	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế.	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
49	1.013855	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
50	1.013857	Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước.	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
51	1.013866	Đăng ký lưu hành mới chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
52	1.013891	Đăng ký lưu hành bổ sung do đổi tên chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
53	1.013895	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi địa điểm cơ sở sản xuất, thay đổi cơ sở sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
54	1.013867	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tên, địa chỉ liên lạc của đơn vị đăng ký, đơn vị sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
55	1.013868	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi tác dụng, liều lượng sử dụng, phương pháp sử dụng, hàm lượng hoạt chất, hàm lượng phụ gia cộng hưởng, dạng chế phẩm, hạn sử dụng, nguồn hoạt chất.	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
56	1.013887	Đăng ký lưu hành bổ sung do thay đổi quyền sở hữu số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
57	1.001386	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
58	1.013870	Đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
59	1.013892	Đình chỉ lưu hành, thu hồi số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
60	1.013879	Điều chỉnh giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính.	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
61	1.013872	Thông báo thay đổi nội dung, hình thức nhãn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế .	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
62	1.013035	Thu hồi Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng đối với trường hợp nhân viên tiếp cận cộng đồng không tiếp tục tham gia thực hiện các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
63	1.013889	Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
64	1.013034	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
65	1.002564	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
66	1.013875	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế để nghiên cứu	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
67	1.013880	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế phục vụ mục đích viện trợ	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
68	1.013881	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế là quà biếu, cho, tặng	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
69	1.013883	Cấp giấy phép nhập khẩu chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế do trên thị trường không có sản phẩm hoặc phương pháp sử dụng phù hợp với nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin nhập khẩu	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
70	2.000993	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
71	2.000981	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
72	1.013037	Hủy hồ sơ công bố đủ điều kiện điều trị nghiệm các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
73	1.013874	Gia hạn số đăng ký lưu hành chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
74	1.013869	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
75	1.013878	Cấp mới giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
76	1.001178	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
77	1.001189	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
78	1.001114	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
79	1.013873	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện xét nghiệm khẳng định HIV dương tính	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
80	1.013865	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do thay đổi tên của cơ sở xét nghiệm	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
81	1.013884	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do hết hạn	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
82	1.013893	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp III do bị hỏng, bị mất	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
83	1.013894	Cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với thuốc lá	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
84	2.000997	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
85	1.013886	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế xuất khẩu	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
86	2.000972	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
87	1.002204	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
88	1.013860	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
89	1.013864	Cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
90	1.013898	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc lá (bên thứ nhất)	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
91	1.013896	Cấp Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) đối với thuốc lá	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
92	1.013890	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
93	1.013036	Công bố cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
94	2.000655	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
95	1.002944	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
96	1.004070	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
97	1.004062	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
98	1.002467	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
99	1.003580	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Y tế Dự phòng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
100	1.012419	Cấp lại giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
101	1.012417	Cấp lại giấy chứng nhận lương y	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
102	1.012418	Cấp giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
103	1.012416	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 4, 5 và khoản 6 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
104	1.012415	Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
105	1.009407	Công bố đáp ứng tiêu chuẩn chế biến, bào chế thuốc cổ truyền đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền trực thuộc quản lý của Sở Y tế	Y Dược cổ truyền	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
106	1.008397	Đánh giá thay đổi, bổ sung việc đáp ứng Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên (GACP)	Y Dược cổ truyền	Cấp tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
107	1.014101	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
108	1.014102	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
109	1.003068	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 04/2018/TT-BYT	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
110	1.014105	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm	Dược phẩm	Tỉnh/Thành phố	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
		thuốc phải kiểm soát đặc biệt				
111	1.014090	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
112	1.014104	Cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
113	1.014100	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
114	1.014076	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
115	1.014099	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
		cấp Chứng chỉ hành nghề dược				
116	1.014092	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược cho người bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề dược theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật Dược) theo hình thức xét hồ sơ	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
117	1.014069	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kê thuốc.	Dược phẩm	Tỉnh/Thành phố	Tiếp nhận trực tiếp	
118	1.014078	Cho phép nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có hạn dùng còn lại tại thời điểm thông quan ngắn hơn quy định	Dược phẩm	Tỉnh/Thành phố	Tiếp nhận trực tiếp	
119	1.001396	Cung cấp thuốc phóng xạ	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
120	1.014087	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Dược phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
121	1.003073	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
122	1.002238	Xác nhận Đơn hàng nhập khẩu mỹ phẩm dùng cho nghiên cứu, kiểm nghiệm	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
123	1.002600	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
124	1.000793	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
125	1.000990	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
126	1.000662	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
127	1.003064	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
128	1.002483	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
129	1.003055	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
130	1.009566	Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với mỹ phẩm sản xuất trong nước để xuất khẩu	Mỹ phẩm	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
131	1.009346	Xét tặng giải thưởng Đặng Văn Ngữ trong lĩnh vực Y tế dự phòng	Thi đua, khen thưởng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
132	1.009249	Xét tặng giải thưởng Hải Thượng Lãn Ông về công tác y dược cổ truyền	Thi đua, khen thưởng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
133	1.013871	Bỏ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần.	Tổ chức cán bộ	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
134	1.013876	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần.	Tổ chức cán bộ	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
135	3.000448	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế loại A, B	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
136	1.003006	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
137	1.003039	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
138	3.000449	Công bố đối với nguyên liệu sản xuất thiết bị y tế, chất ngoại kiểm chứa chất ma túy và tiền chất	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
139	1.003029	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A, B	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
140	3.000447	Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại A, B	Thiết bị y tế	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
141	1.013824	Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh.	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
142	1.004539	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	Đào tạo và Nghiên cứu khoa học	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
143	1.013845	Công nhận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm.	Dân số - Sức khỏe sinh sản	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận trực tiếp	
144	1.012422	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”	Thi đua, khen thưởng	Cấp Bộ, Cấp Tỉnh, Cấp Xã	Tiếp nhận trực tiếp	
145	2.000282	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh, Cấp Xã	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
146	2.000286	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã, Cấp Tỉnh, Cơ quan khác	Tiếp nhận trực tiếp	
147	2.001661	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	Phòng, chống tệ nạn xã hội	Cấp Tỉnh, Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
148	2.000477	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội	Bảo trợ xã hội	Cấp Tỉnh, Cấp Xã, Cơ quan khác	Tiếp nhận trực tiếp	
149	1.004944	Chăm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Trẻ em	Cấp Tỉnh, Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
150	1.004946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Trẻ em	Cấp Tỉnh, Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
151	1.001653	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
152	2.001088	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	Dân số - Sức khỏe sinh sản	Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
152	1.001699	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
153	1.004941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	Trẻ em	Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
154	2.000355	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
155	1.001776	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	Tiếp nhận trực tiếp	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
		hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng				
156	1.014027	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
157	2.001944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	Trẻ em	Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
158	2.001947	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Trẻ em	Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
159	1.014028	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
160	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	Bảo trợ xã hội	Cấp Xã	Tiếp nhận trực tiếp	
161	2.001942	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	Trẻ em	Cấp Xã	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
162	1.013855	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng	Cấp Tỉnh	Tiếp nhận Trực tiếp; Tiếp nhận Trực tuyến	
163	1.014332	Cấp lại Giấy chứng sinh	Dân số - Sức khỏe sinh sản	Cấp Xã, Cơ quan khác, Cấp Tỉnh	Chưa tiếp nhận được	Chưa cấu hình tiếp nhận trực tiếp
164	1.014331	Cấp Giấy chứng sinh	Dân số - Sức	Cấp Xã, Cấp Tỉnh, Cơ quan	Chưa tiếp nhận được	Chưa cấu hình

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cấp thực hiện	Hình thức tiếp nhận	Ghi chú
			khoẻ sinh sản	khác		tiếp nhận trực tiếp
165	1.008681	Đề nghị thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm	Dân số - Sức khoẻ sinh sản	Cơ quan khác	Chưa tiếp nhận được	Chưa cấu hình tiếp nhận trực tiếp
166	1.008685	Đề nghị thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo	Dân số - Sức khoẻ sinh sản	Cơ quan khác	Chưa tiếp nhận được	Chưa cấu hình tiếp nhận trực tiếp
167	1.014139	Ký phụ lục hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Bảo hiểm y tế	Cấp Tỉnh, Cơ quan khác	Chưa tiếp nhận được	Chưa cấu hình tiếp nhận trực tiếp
168	1.014138	Ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế	Bảo hiểm y tế	Cơ quan khác, Cấp Tỉnh	Chưa tiếp nhận được	Chưa cấu hình tiếp nhận trực tiếp
169	1.014140	Thủ tục thanh toán trực tiếp chi phí khám bệnh, chữa bệnh giữa cơ quan bảo hiểm xã hội và người tham gia bảo hiểm y tế	Bảo hiểm y tế	Cấp Tỉnh, Cơ quan khác	Tiếp nhận trực tiếp	
170	1.014137	Thủ tục cấp thẻ bảo hiểm y tế	Bảo hiểm y tế	Cấp Tỉnh, Cơ quan khác	Tiếp nhận trực tiếp	
171	3.000499	Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh giữa cơ quan bảo hiểm xã hội và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Bảo hiểm y tế	Cấp Tỉnh, Cơ quan khác	Chưa tiếp nhận được	Chưa cấu hình tiếp nhận trực tiếp